

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 81/2005/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Về chính sách hỗ trợ dạy nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chính sách hỗ trợ kinh phí dạy nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn với các nội dung sau:

1. Đối tượng:

Là lao động nông thôn trong độ tuổi lao động chưa qua đào tạo nghề, có nhu cầu học nghề, đủ điều kiện xét tuyển vào các khoá học nghề ngắn hạn.

Ưu tiên lao động bị mất đất sản xuất do Nhà nước thu hồi, chuyển đổi mục đích sử dụng đất; lao động thuộc diện chính sách, dân tộc thiểu số; lao động nữ và lao động chưa có việc làm.

2. Điều kiện hỗ trợ: các khoá dạy nghề ngắn hạn cho đối tượng nêu tại khoản 1 Điều này được hỗ trợ kinh phí dạy nghề khi có đủ các điều kiện sau:

a) Có thời gian dạy nghề từ 01 (một) tháng trở lên và khoá học đó được Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt trong kế hoạch hỗ trợ hàng năm.

b) Do các cơ sở dạy nghề, cơ sở đào tạo có chức năng dạy nghề thực hiện theo chương trình, giáo trình được cấp có thẩm quyền ban hành; với các hình thức: dạy nghề tập trung tại cơ sở dạy nghề, tại doanh nghiệp, tại làng nghề, tại cơ sở sản xuất hoặc dạy nghề lưu động; tuân thủ quy định hiện hành về kiểm tra, đánh giá và cấp chứng chỉ nghề khi kết thúc khoá học.

3. Mức hỗ trợ tối đa 300.000 đồng/người/tháng và không quá 1.500.000 đồng/người/khoá học nghề.

Mức hỗ trợ cụ thể cho từng khóa học do Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định phù hợp với khả năng ngân sách và điều kiện của địa phương.

4. Kinh phí được phân bổ và cấp cho cơ sở dạy nghề, không cấp trực tiếp cho người học nghề.

Điều 2. Nguồn kinh phí, quản lý và sử dụng kinh phí:

1. Nguồn kinh phí:

a) Ngân sách địa phương bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề thường xuyên được giao hàng năm.

b) Ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho các tỉnh chưa tự cân đối được ngân sách và có số lượng lớn lao động nông thôn.

c) Lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình dự án trên địa bàn.

d) Huy động từ doanh nghiệp, đóng góp của người học và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Quản lý, sử dụng kinh phí

a) Bộ Tài chính chủ trì, thống nhất với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xác định tổng mức kinh phí dự kiến bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương, trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; trên cơ sở tổng mức kinh phí được duyệt, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội dự kiến phân bổ kinh phí cho từng địa phương, gửi Bộ Tài chính cân đối trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước để hỗ